TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HNGĐ- ST
Ngày: 21- 3- 2019
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đức Nghị

2. Bà Đào Thị Thu Hằng

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Trường - Thư ký TAND huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kiên - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 281/2018/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2018 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXX-ST ngày 19 tháng 02 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên toà số 03/2019/QĐST- HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Ngô Kim D, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1989

Đăng ký HKTT: Thôn A, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình

Hiện ở địa chỉ: Thôn V, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình

(Tại phiên toà có mặt anh D; chị H vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và tại phiên toà, nguyên đơn là anh Ngô Kim D trình bày:

Anh kết hôn với chị Nguyễn Thị H do tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND

xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình vào ngày 05/01/2009. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận cho đến tháng 5/2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, xô xát cãi nhau do vợ chồng tính tình không hợp, không bảo ban được nhau trong cuộc sống. Tháng 6/2018 chị H đã tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở thôn V, xã C sinh sống, không quan tâm đến gia đình con cái và vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn và xin ly hôn chị H.

Anh và chị H có hai con chung là Ngô Bảo Y, sinh ngày 30/01/2010 và Ngô Kim Khánh H, sinh ngày 09/9/2011. Hiện nay hai con đều đang ở với anh. Con Y bị câm điếc bẩm sinh và đang được hưởng chế độ bảo trợ xã hội hàng tháng với số tiền 540.000 đồng/tháng (Con Y tự vận động và chăm sóc bản thân bình thường). Sau khi ly hôn, anh xin trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung và anh yêu cầu chị H phải góp cấp dưỡng nuôi hai con chung cho anh mỗi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho đến khi hai con chung đủ 18 tuổi trưởng thành.

Về tài sản: Anh và chị H không có tài sản chung, không có nợ chung. Anh không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản.

- Bị đơn là chị Nguyễn Thị H đã được tống đạt hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên toà không có lý do. Tại bản tự khai chị H đã xác nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn đúng như anh D trình bày. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận đến tháng 5/2018 thì vợ chồng mâu thuẫn do quan điểm sống bất đồng, anh D thường xuyên đánh đập chị. Mâu thuẫn căng thẳng không khắc phục được nên tháng 7/2018 chị đã bỏ ra ngoài sinh sống và vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Chị nhất trí ly hôn anh D vì tình cảm vợ chồng không còn. Chị và anh D có 02 con chung như anh D đã trình bày. Sau khi ly hôn, chị nhất trí để anh D trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung và chị có trách nhiệm góp cấp dưỡng nuôi hai con chung cho anh D theo quy định của pháp luật.

Về tài sản: Chị và anh D tự thỏa thuận phân chia về tài sản nên chị không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tại phiên toà: *Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn vắng mặt, do vậy Viện kiểm sát không đưa ra quan điểm về việc chấp hành pháp luật tại phiên toà của bị đơn.*

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; về quan hệ hôn nhân cần xử cho anh D được ly hôn chị H; về quan hệ con chung cần xử giao hai con chung là Ngô Bảo Y và Ngô Kim Khánh H cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H có trách nhiệm góp cấp dưỡng nuôi hai con chung cho anh D mỗi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi hai con chung đủ 18 tuổi trưởng thành; về quan hệ tài sản không đặt ra giải quyết. Anh D phải chịu án phí hôn nhân gia đình và chị H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn là chị Nguyễn Thị H đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên toà. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung: Quan hệ hôn nhân giữa anh Ngô Kim D và chị Nguyễn Thị H xây dựng trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình đăng ký kết hôn vào ngày 05/01/2009 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận cho đến tháng 5/2018 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng tính tình không hợp, quan điểm sống bất đồng. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 6/2018 đến nay không quan tâm đến nhau. Xét mâu thuẫn giữa anh D, chị H đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu của anh D, xử cho anh D được ly hôn chị H là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Anh D xin được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và yêu cầu chị H phải cấp dưỡng nuôi hai con chung cho anh mỗi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho đến khi hai con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Chị H cũng nhất trí để anh D trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và chị có trách nhiệm góp cấp dưỡng nuôi hai con chung cho anh D theo quy định của pháp luật. Cần giao cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và chị H có trách nhiệm góp cấp dưỡng nuôi hai con chung cho anh D theo yêu cầu của anh D là phù hợp.

Về quan hệ tài sản: Anh D và chị H đều không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản.

[3] Về án phí: Anh D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị H phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Ngô Kim D được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

2. Về quan hệ con chung: Xử giao cho anh Ngô Kim D trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Ngô Bảo Y, sinh ngày 30/01/2010 và Ngô Kim Khánh H, sinh ngày 09/9/2011. Chị Nguyễn Thị H có trách nhiệm góp cấp dưỡng nuôi hai con chung cho anh Ngô Kim D, mỗi con mỗi tháng là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho đến khi hai con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung.

3. Về án phí: Anh Ngô Kim D phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) anh D đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005494 ngày 09/10/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Ngô Kim D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hưng Hà,
- Các đương sự,
- Chi cục THA dân sự H.Hưng Hà,
- UBND xã C, H. H,
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thế Hùng